



# AP ATF D6

**DẦU HỘ SỐ TỰ ĐỘNG TỔNG HỢP CAO CẤP**

## MÔ TẢ

**AP ATF D6** là dầu hộp số tự động gốc tổng hợp cao cấp, kết hợp giữa dầu gốc hảo hạng và phụ gia chọn lọc bổ sung tính năng chống mài mòn, chống ăn mòn, chống oxy hóa và tính chất nhiệt độ thấp. Dầu được pha chế để đáp ứng các yêu cầu của các nhà chế tạo hộp số tự động hàng đầu.

## ỨNG DỤNG

**AP ATF D6** được khuyến dùng cho:

- ✓ Hộp số tự động xe con.
- ✓ Hộp số tự động xe tải nặng.
- ✓ Các bộ phận trợ lực tay lái.
- ✓ Một số ứng dụng thủy lực yêu cầu đáp ứng độ nhớt ISO VG 32-46-68.



## TIÊU CHUẨN

JASO M315 Type 1A-LV  
 Honda ATF DW-1, Z1  
 GM W16444, DEXRON-VI  
 Ford P/N XT-10-QLV  
 MERCON LV  
 Chrysler Type 9602  
 Chrysler NAG2  
 ZF TE-ML 11  
 Toyota T-III, T-IV ASD  
 Mazda ATF M-III, M-V, ZF  
 Nissan Matic D, J, S  
 Suzuki AT Oil 5D06, 2384K  
 Subaru F6, Red 1  
 AMMIX ATF D-III Multi, D3-SP  
 Hyundai/Kia SP III, SP IV  
 Các tiêu chuẩn hộp số tự động 6 cấp của Audi, BMW, Mini-Cooper, Jaguar, Peugeot/Citroen, Saab, Volvo, Porsche, và tất cả các loại xe yêu cầu loại dầu DEXRON III hoặc Mercon SP

## LỢI ÍCH

- **Biến tính ma sát**  
 Giúp cho việc vận hành các hệ truyền động ô tô trở nên ổn định và tin cậy hơn, tạo cảm giác thoải mái khi lái xe.
- **Chống oxy hóa tuyệt hảo**  
 Chống hiện tượng keo dầu do nhiệt, duy trì màng dầu bôi trơn bền bỉ.
- **Chỉ số độ nhớt cực cao**  
 Tối đa hóa việc vận hành, giảm tổn hao công suất trong khoảng nhiệt độ thay đổi rộng.
- **Chống mài mòn và bảo vệ vượt trội**  
 Hệ phụ gia chọn lọc, chống mài mòn vượt trội giúp kéo dài tuổi thọ hộp số.

**THÔNG SỐ KỸ THUẬT**

Chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Mức giới hạn
Độ nhớt động học ở 40°C	ASTM D445	cSt	6.5 ÷ 6.9
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	-	Min 150
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở	ASTM D92	°C	Min 200
Điểm rót chảy	ASTM D97	°C	Max -30
Hàm lượng nước	ASTM D95	%tt	Max 0.05
Khối lượng riêng ở 15°C	ASTM D4052	ml/ml	0.83 - 0.85
Ngoại quan	Visual	-	Sáng & rõ

\* Các thông số trên đây là tiêu biểu và có thể thay đổi trong giới hạn cho phép khi sản xuất.

**ĐÓNG GÓI**


18L    208L    1000L    Theo yêu cầu

**SỨC KHỎE, AN TOÀN & MÔI TRƯỜNG**
**•Sức khỏe và an toàn**

**AP ATF D6** không gây bất kỳ nguy hại đáng kể nào cho sức khỏe khi sử dụng đúng theo hướng dẫn và tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh cá nhân và công nghiệp.

Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dầu đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay bằng xà phòng và nước.

**•Bảo vệ môi trường**

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Tham khảo Bảng an toàn vật liệu (MSDS) kèm theo sản phẩm tại địa chỉ website <http://www.apsaigonpetro.com>

**LƯU TRỮ**

**Nhiệt độ lưu trữ:** Dưới 45°C. Tránh ánh nắng trực tiếp.

Tránh xa các nguồn nhiệt và các nguồn dễ kích nổ, tránh nhiễm nước, không trộn lẫn với các loại dầu khác.

**THÔNG TIN BỔ SUNG**
**• Tham vấn kỹ thuật**

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập địa chỉ <http://www.apsaigonpetro.com>

Vui lòng tham vấn đội hỗ trợ kỹ thuật APSP đối với các yêu cầu kỹ thuật không được đề cập trong tài liệu này tại hotline: **1900 0104**